

Xu hướng giảm quay lại

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30Index có phiên điều chỉnh thứ 5 liên tiếp khi giảm 0.70% về mức 1,942 điểm. Theo đó, áp lực bán xuất hiện trên nhóm cổ phiếu tăng mạnh trước đó như GVR, GAS và PLX khi các mã này đều giảm sàn. Bên cạnh đó, áp lực bán còn duy trì trên VJC (-4.17%), MWG (-4.05%) và VRE (-3.57%). Ở chiều ngược lại, dòng tiền tập trung vào các mã VIC (+5.91%), VPL (+1.62%), VHM (+1.60%), ACB (+1.51%) và SSB (+1.19%).

Đồ thị VN30 Future: Xu hướng giảm quay lại

Xu hướng tăng trong ngắn hạn đã đảo chiều khi hợp đồng đóng cửa dưới các đường trung bình ngắn hạn như MA10, MA20 và MA50. Thêm vào đó, đường MA10 đã cắt xuống đường MA20 và MA50.

Tuy nhiên, nhịp hồi kỹ thuật xuất hiện trong phiên trước đó vẫn không đủ để đảo ngược các tín hiệu tiêu cực hiện tại. Đặc biệt khi khối lượng giao dịch duy trì ở mức cao trong những phiên trở lại đây.

Trong phiên tới, vùng 2,000 điểm sẽ là kháng cự mạnh trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, vùng 1,900-1,920 điểm sẽ là hỗ trợ mạnh, đây cũng là vùng đáy tháng 02/2026.

Chiến lược đầu tư

Xu hướng giảm đã được xác nhận trong ngắn hạn với các tín hiệu bán và khối lượng tăng. Vì thế, nhà đầu tư nên thận trọng và có thể mở các vị thế Short trong những phiên tới. Nhà đầu tư cũng có thể tận dụng các nhịp phục hồi để tối ưu hóa lợi nhuận.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai (điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.tri hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,942.8	-0.7				
VN30F1M	1,924.4	-1.6	317,180.0	33,117.0	1,953.7	3/19/2026
VN30F2M	1,922.0	-1.6	987.0	1,398.0	1,962.8	4/16/2026
VN30F1Q	1,933.7	-0.3	186.0	383.0	1,969.2	6/18/2026
VN30F2Q	1,930.0	-1.1	60.0	233.0	1,993.9	9/17/2026

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

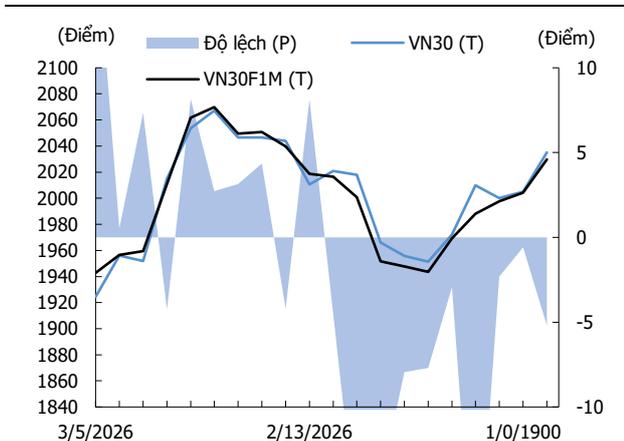
Research Dept
Researchdept@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30F1M



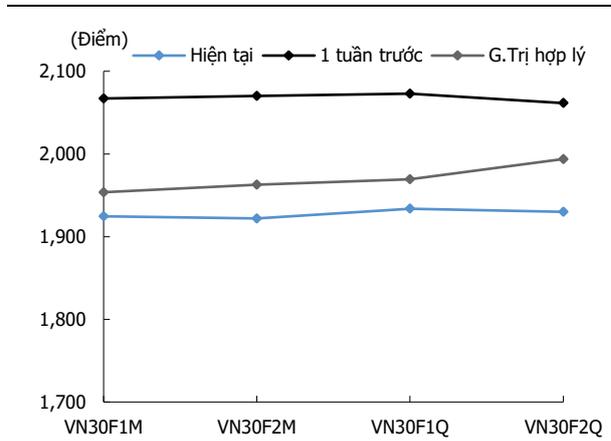
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 2. Độ lệch



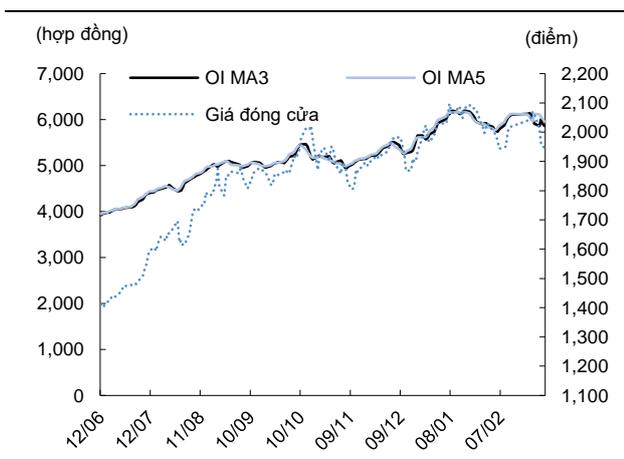
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



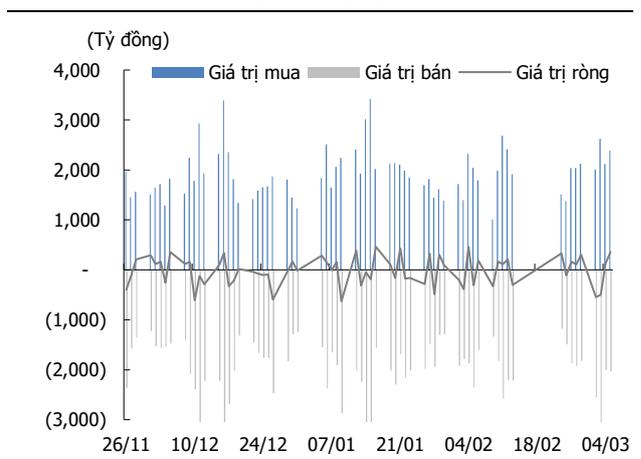
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 4. Hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài
ACB	ACB	Ngân hàng	120,968.3	2.1	23,550	1.5	7.7	1.3	13.2	27.2
BID	BIDV	Ngân hàng	311,748.5	5.3	44,400	-2.6	10.4	1.9	8.8	17.3
CTG	VietinBank	Ngân hàng	281,163.4	4.8	36,200	-0.5	8.1	1.6	15.8	25.4
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	26,964.3	0.5	71,000	0.1	9.5	1.8	5.5	6.4
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	143,776.0	2.5	84,400	-0.8	15.3	3.9	10.8	38.8
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	288,830.1	4.9	119,700	-7.0	25.3	4.4	3.3	2.3
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	162,200.0	2.8	40,550	-7.0	29.4	2.9	6.2	0.7
HDB	HDBank	Ngân hàng	129,886.9	2.2	25,950	-1.5	7.3	1.7	20.3	22.9
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	209,156.4	3.6	27,250	-1.6	13.5	1.6	42.9	20.9
LPB	LPBank	Ngân hàng	128,005.0	2.2	42,850	-0.6	11.2	2.7	2.0	0.8
MBB	MBBank	Ngân hàng	217,887.7	3.7	27,050	0.4	8.1	1.6	30.1	23.2
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	108,877.4	1.9	75,300	-0.9	27.8	3.2	6.7	23.1
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	125,964.5	2.1	85,200	-4.1	17.8	3.8	7.6	47.5
PLX	Petrolimex	Dầu khí	82,207.3	1.4	64,700	-6.9	34.4	3.1	7.4	15.2
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	58,549.0	1.0	45,650	-0.8	13.7	2.8	1.8	58.4
SHB	SHB	Ngân hàng	70,054.0	1.2	15,250	-1.6	5.8	1.0	63.6	3.5
SSB	SeABank	Ngân hàng	48,365.0	0.8	17,000	1.2	9.0	1.2	2.3	0.2
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	83,451.8	1.4	33,500	-0.6	17.6	2.2	31.1	32.4
STB	Sacombank	Ngân hàng	122,350.5	2.1	64,900	-2.7	20.6	2.0	13.3	14.7
TCB	Techcombank	Ngân hàng	228,176.9	3.9	32,200	-0.9	9.0	1.3	12.8	22.5
TPB	TPBank	Ngân hàng	47,297.5	0.8	17,050	-1.4	6.4	1.1	12.9	25.0
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	522,229.7	8.9	62,500	-0.8	14.8	2.3	10.1	20.8
VHM	Vinhomes	Bất động sản	390,204.1	6.7	95,000	1.6	9.5	1.7	8.0	8.1
VIB	VIBBank	Ngân hàng	57,357.5	1.0	16,850	0.0	7.9	1.2	6.3	4.8
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,269,953.9	21.7	164,800	5.9	92.2	8.4	6.4	2.8
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	84,708.0	1.4	156,400	-4.2	41.5	3.7	1.6	6.6
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	132,085.2	2.3	63,200	-2.6	15.7	4.3	7.2	50.4
VPB	VPBank	Ngân hàng	214,215.9	3.7	27,000	-0.6	8.9	1.3	20.7	24.9
VPL	Vinpearl	Du lịch và Giải trí	135,394.2	2.3	75,500	1.6		3.8	1.1	1.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	61,352.6	1.0	27,000	-3.6	9.5	1.3	10.3	11.7

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.